

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ
CHỦ ĐỀ “ NHỮNG CON VẬT GÀN GỮ”**

(Thời gian thực hiện: 5 tuần- từ ngày 17 /02/2025 đến ngày 21/03/2025)

MỤC TIÊU	NỘI DUNG GIÁO DỤC	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
<p>MT1. Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi</p> <p>- Trẻ trai:</p> <p>+ Cân nặng: 15.9 - 27.1 kg</p> <p>+ Chiều cao: 106.1 - 125.8 cm</p> <p>- Trẻ gái:</p> <p>+ Cân nặng: 15.3 - 27.8 kg</p> <p>+ Chiều cao: 104.9 - 125.4 cm</p>	<p>- Ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng</p> <p>- Vệ sinh trong ăn uống và vệ sinh cá nhân sạch sẽ</p> <p>- Tập các bài tập thể dục thường xuyên</p> <p>- Cân, đo và khám sức khỏe định kỳ</p> <p>- Cân đo theo dõi trẻ suy dinh dưỡng hàng tháng</p> <p>- Nhận biết trẻ béo phì và suy dinh dưỡng, tìm ra nguyên nhân của béo phì và suy dinh dưỡng.</p>	<p>* Đón trẻ, trả trẻ.</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về một số thói quen tốt trong ăn uống: Ăn đủ chất, ăn hết suất... Trao đổi với phụ huynh một số cách giúp trẻ ăn ngon tại nhà...</p> <p>* HĐ ăn.</p> <p>- Trò chuyện giúp trẻ nhận biết một số món ăn tại trường. Lợi ích của việc ăn uống đủ chất, đa dạng các loại thực phẩm.</p>
<p>MT4. Trẻ biết: Ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe</p>	<p>- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</p> <p>- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (Ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)</p>	<p>*HĐ Ăn</p> <p>*HĐ mọi lúc mọi nơi: Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất.</p>
<p>MT14. Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.</p>	<p>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</p> <p>- Tay:</p> <p>- Lưng, bụng, lườn:</p> <p>- Chân:</p>	<p>*Thể dục sáng</p> <p>*HĐ học:</p> <p>Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát.</p>

<p>MT15. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi lên, xuống trên ván dốc (Dài 2m, rộng 0,3m), một đầu kê cao 0,3m - Không làm rơi vật đang đội trên đầu khi đi trên ghế thể dục - Đứng một chân và giữ thăng người trong 10 giây 	<ul style="list-style-type: none"> - Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối 	<ul style="list-style-type: none"> -TDS: Trẻ khởi động -HĐH: Trẻ khởi động. Lồng ghép vào TCVD -HĐNT: Tổ chức dưới dạng TCVD... -HĐ chiều, hoạt động đón-trả trẻ: Rèn kỹ năng: Đi bằng mép ngoài bàn chân, đi khuyu gối
<p>MT17. Trẻ phối hợp tay - mắt trong vận động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bắt và ném bóng với người đối diện - Ném trúng đích đứng (Xa 2m x cao 1,5m) - Đi, đập và bắt được bóng này 4 - 5 lần liên tiếp 	<ul style="list-style-type: none"> - Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay. 	<ul style="list-style-type: none"> - HĐH : Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay. - HĐNT : Rèn kỹ năng :Ném trúng đích nằm ngang bằng 1 tay Hoạt động chiều : Trẻ chơi các trò chơi vận động như ném bóng vào rổ, Tích hợp lồng ghép vào một số hoạt động trong ngày.
<p>MT18. Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây - Ném trúng đích đứng (Cao 1,5m, xa 2m) - Bò vòng qua 5 - 6 điềm dích dắc cách nhau 1,5m theo đúng yêu cầu 	<ul style="list-style-type: none"> - Chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây 	<ul style="list-style-type: none"> -TDS: Rèn kỹ năng chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây - HĐNT : Rèn kỹ năng chạy liên tục theo hướng thẳng 18m trong 10 giây cho trẻ. -Hoạt động chiều : Tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi chạy ... -Tích hợp lồng ghép vào một số hoạt động trong ngày.
Giáo dục phát triển nhận thức		
*Khám phá khoa học		
<p>MT22. Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện</p>	<p>Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sự vật: Người, đồ vật, con vật. 	<p>HĐH : Trẻ được trò chuyện, khám phá về thế giới động vật.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quá trình phát triển của con gà

tượng: “Tại sao lại có mưa?”...	- Hiện tượng: Thời tiết theo mùa; ngày và đêm; mặt trời và mặt trăng; không khí; ánh sáng; nước; đất, đá, cát, sỏi...	- vòng đời của con bướm... - Một số con vật sống dưới nước
MT28. Trẻ phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật, cây, hoa, quả - Quá trình phát triển của con vật; điều kiện sống của một số loại cây, con - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật, cây, hoa, quả. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật theo 2 - 3 dấu hiệu - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây	*Đón-trả trẻ : Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề. *HĐH : Trẻ được trò chuyện, khám phá về thế giới động vật. - Quá trình phát triển của con gà - vòng đời của con bướm... - Một số con vật sống dưới nước *HĐ chơi ở các góc : Phân loại con vật theo các dấu hiệu khác nhau(mts,sinh sản, đặc điểm...) * HĐNT : Trò chuyện, tìm hiểu, tạo hình con vật... - Khám phá sự kỳ diệu của nam châm
* Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT33. Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng	- Đếm trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng - Nhận biết ý nghĩa của các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày(Số xe, số điện thoại, số thứ tự,...)	HĐH: Số 9 (T1, T2,T3) Chơi, hoạt động ở các góc: Chơi các TCHT toán số lượng trong phạm vi 9: bàn cờ học toán, đồng hồ số, ếch luôn dây, vòng quay toán học; Chọn đúng số lượng...
MT34. Trẻ so sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	Số 9 tiết 2	Đón trả trẻ: Rèn kỹ năng đếm, nhận biết nhóm đối tượng trong phạm vi 9. Luyện kỹ năng thêm bớt, so sánh các nhóm đối tượng trong phạm vi 9
MT36. Trẻ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 9 và đếm; tách một nhóm đối	Số 9 tiết 3	

tượng trong phạm vi 9 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.		Luyện kỹ năng tách, gộp cho trẻ... HDC: Thực hiện vở LQVT
*Khám phá xã hội		
MT50. Trẻ kể tên một số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội. Ví dụ nói: “Ngày Quốc khánh (Ngày 02/9) cả xóm em treo cờ, bố mẹ cho em đi chơi...”.	- Lễ hội Đền Công - Vui hội 08/3	Đón -trẻ trẻ: Trò chuyện về ngày lễ 08/3. Đặc điểm của Lễ hội Đền Công HĐH: Lòng ghép tích hợp trò chuyện vào các tiết học HĐG: Trẻ trò chuyện, tham gia một số HĐ trải nghiệm chào mừng ngày lễ 08/03
*Phát triển ngôn ngữ		
MT53. Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (Đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập...).	-Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa chỉ về các sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh trẻ: Các con vật: Con vật 4 chân, con vật hai chân, động vật sinh con, động vật đẻ trứng,...	* Các hoạt động trong ngày: Thông qua trò chuyện, đàm thoại, Thực hành trải nghiệm: sự kỳ diệu của nam châm, chơi với cát, sỏi...
MT55. Trẻ lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại.	- Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: “Tại sao?”; “Có gì giống nhau?”; “Có gì khác nhau?”; “Do đâu mà có?” - Đặt các câu hỏi “Tại sao?”; “Như thế nào?”; “Làm bằng gì?”	* Các hoạt động trong ngày: Thông qua trò chuyện, đàm thoại
MT63. Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao...	- Nghe các bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò về phù hợp với độ tuổi	HĐH: Bài thơ: Mèo đi câu cá (Thái Hoàng Linh); Con chim chiền chiện (Huy Cận) HDC: Dạy trẻ một số bài thơ nói về chủ đề: gà mẹ đêm con(Nguyễn duy quế), Con chim chiền chiện (Huy Cận); Hồ trong vườn thú

		(Vũ Quang Vinh); Con ong chuyên cần (Vũ Quang Vinh) -Đón-trả trẻ: Cho trẻ nghe một số bài thơ, đồng dao về chủ đề -Lồng ghép vào một số tiết học trong HĐH
MT64. Trẻ kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: - Kể lại một đoạn truyện đã được nghe theo trình tự. - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh	HĐ chơi các góc: Kể truyện theo tranh, kể chuyện sáng tạo... HĐC: LQ truyện về chủ đề: Hươu con biết nhận lỗi, Cuộc phiêu lưu của những chú gà nhí. Đón-trả trẻ: Trò chuyện cùng trẻ, động viên trẻ kể về ngày nghỉ, kỷ niệm về chuyến tham quan vườn thú...
MT65. Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện.	- Đóng kịch: Tổ chức cho trẻ đóng kịch: Truyện chú dê đen	-HĐH: Đóng kịch: Truyện chú dê đen -HĐC: LQ một số câu truyện trong chủ đề. -Lồng ghép tích hợp vào một số hoạt động trong ngày
MT70. Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt.	- Nhận dạng các chữ cái *Làm quen chữ cái Chữ cái I, t, c. *Trò chơi chữ cái: Chữ cái I, t, c.	*HĐH: LQCC: i,t,c. - TCCC: i,t,c. * Chơi các góc: Tìm chữ cái i,t,c, trong từ, gạch chân chữ cái i,t,c. + Bù chữ còn thiếu và sao chép từ có chứa chữ cái i,t,c. + Xếp lô tô theo mẫu có chứa chữ cái i,t,c. +Nặn chữ

		<p>*HDNT: Xếp chữ cái từ sỏi, vẽ chữ trên cát.</p> <p>*HĐC: Thực hiện vở LQCC</p> <p>*Đón-trả trẻ: Rèn kỹ năng nhận biết, phát âm chuẩn chữ cái i,t,c.</p>
Phát triển kỹ năng – tình cảm xã hội		
MT91. Quan tâm đến sự công bằng trong nhóm bạn (CS60)	<ul style="list-style-type: none"> - Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận bạn - Quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn - Bảo vệ quyền lợi chính đáng cho bạn - Bảo vệ bạn khi bị người khác bắt nạt 	<ul style="list-style-type: none"> -Hoạt động mọi lúc,mọi nơi. -HĐH: Lồng ghép,giáo dục trẻ vào các tiết học trong chủ đề.
MT92. Trẻ biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “”Đúng” - “sai”, “Tốt” - “xấu”. 	
MT98. Trẻ sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn (CS45)	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ động giúp khi nhìn thấy bạn cần sự giúp đỡ - Giúp đỡ ngay khi bạn hoặc người lớn yêu cầu 	Các hoạt động trong ngày.
Phát triển thẩm mỹ		
MT108. Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (Hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc.	Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển); nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	<p>HĐH:</p> <p>* Nghe hát (TT):</p> <p>+ Lý hoài Nam</p> <p>* Nghe hát (KH):</p> <p>+Gà gáy le te (Dân ca Dáy-CK-LC</p> <p>+ Đuổi chim (Dân ca Nam bộ);</p> <p>+Tôm, cua, cá thi tài (Hoàng Thị Dinh</p> <p>+Nghe hát dân ca</p> <p>* Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề:</p> <p>+Gà gáy le te</p> <p>+ Lý hoài Nam</p> <p>Chơi, HĐ ở các góc:</p>

		<p>Góc nghệ thuật hát và vận động các bài hát trong chủ đề.</p> <p>HĐC: Dạy trẻ một số bài hát trong chủ đề</p> <p>Đón trẻ, trả trẻ: Cho trẻ nghe các bài hát thiếu nhi</p> <p>- Tích hợp vào các HĐ trong ngày.</p>
<p>MT109. Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ</p>	<p>-Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.</p> <p>-Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc.</p>	<p>- HĐH:</p> <p>* DH: " Dạy hát (TT):</p> <p>+ Chú ếch con</p> <p>+ Chú voi con ở Bản Đôn (Phạm Tuyên);</p> <p>+ Ngày vui của bà của mẹ;</p> <p>- Biểu diễn văn nghệ cuối chủ đề</p>
<p>MT110. Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).</p>	<p>-Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu.</p> <p>-Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu thích. -Đặt lời theo một bài hát, bản nhạc quen thuộc (Một câu hoặc một đoạn)</p>	<p>* Dạy VĐ: (TT)</p> <p>+Chú mèo con (Gõ đệm theo TTC)</p> <p>- Chơi, hoạt động ở các góc:</p> <p>+ Góc âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề động vật.</p> <p>* Hoạt động chiều, đón trả trẻ:Trẻ được nghe các bài hát qua băng đĩa nhạc,</p>
<p>MT112. Trẻ gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.</p>		
<p>MT113. Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.</p>	<p>Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét và bố cục</p>	<p>- HĐH:</p> <p>+ Vẽ con gà trống.</p> <p>+Làm con kiến từ quả cà</p> <p>Chơi ở các góc, HĐC:</p> <p>+ Vẽ,xé, dán, nặn một số con vật.</p>
<p>MT114. Trẻ phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối.</p>	<p>Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng</p>	<p>- Làm tranh con vật từ lá cây, hạt hạt...</p> <p>- HĐH:</p>
<p>MT115. Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.</p>	<p>Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng và bố cục</p>	<p>+ Cắt dán động vật sống trong rừng.</p> <p>+ Xé, dán đàn cá</p> <p>+Làm tranh theo chủ đề”</p>

		<p>+Thực hiện các bài hoạt động tạo hình trong sách tạo hình, thủ công, vở chủ đề</p> <p>Thực hiện vở thủ công: Làm con gà,mô hình thế giới đại dương.</p> <p>Thực hiện vở tạo hình: Cắt dán ĐV sống trong rừng</p> <p>- Chơi NT:</p> <p>+ Sáng tạo từ những viên sỏi, chơi với giấy, chơi với lá cây, làm đồ chơi từ xốp... Trẻ vẽ tự do trên sân trường...</p>
<p>MT120. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích</p>	<p>- Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích</p> <p>- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình</p> <p>- Đặt tên cho sản phẩm tạo hình</p>	<p>- HDH:</p> <p>Chơi ở các góc, HDC:</p> <p>+ Làm con trâu từ các nguyên vật liệu thiên nhiên</p> <p>+ Vẽ,xé, dán, nặn một số con vật.</p> <p>+Làm tranh theo chủ đề”</p> <p>+Thực hiện các bài hoạt động tạo hình trong sách tạo hình, thủ công, vở chủ đề</p> <p>Thực hiện vở thủ công: Làm con gà,mô hình thế giới đại dương.</p> <p>Thực hiện vở tạo hình: Cắt dán ĐV sống trong rừng</p> <p>- Chơi NT:</p> <p>+ Sáng tạo từ những viên sỏi, chơi với giấy, chơi với lá cây, làm đồ chơi từ xốp... Trẻ vẽ tự do trên sân trường...</p>

